

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CAO LỘC  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2022/HS-ST  
Ngày 08-12-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đặng Thị Duyên

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Tô Thị Lợi

Bà Chu Thị Hậu

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Đình Sắc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Lộc Thị Mận - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 87/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Hà Văn D, tên gọi khác: Không, sinh ngày 01 tháng 10 năm 1968 tại: Huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Thôn Nh, xã Th, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Hà Viết V (đã chết) và bà Đường Thị N; vợ: Nguyễn Thị H; con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/10/2022, tạm giam từ ngày 14/10/2022 đến nay; có mặt.

- *Người chứng kiến:* Ông Hà Văn Đ; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 45 phút ngày 11/10/2022, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an huyện Cao Lộc, phối hợp với Công an xã Thụy Hùng làm nhiệm vụ tại Thôn

Nh, xã Th, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, phát hiện tại nhà Hà Văn D thường xuyên có nhiều người ra vào, có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác đã tiến hành kiểm tra, phát hiện trong túi quần bên trái của Hà Văn D đang mặc có 05 (năm) gói giấy nhỏ màu trắng có dòng kẻ, bên trong mỗi gói giấy đều có chứa chất bột màu trắng, nghi là chất ma túy. Hà Văn D khai nhận đây là ma túy Heroine mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đưa đối tượng, cùng toàn bộ tang vật về trụ sở tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang để điều tra làm rõ.

Vật chứng thu giữ: 05 (năm) gói giấy nhỏ màu trắng có dòng kẻ, bên trong mỗi gói giấy đều chứa chất bột màu trắng (nghi là chất ma túy); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, cũ đã qua sử dụng; 1.400.000 đồng (một triệu bốn trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chưa qua giám định; 01 (một) căn cước công dân có số 020068005061.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hà Văn D tại Thôn Nh, xã Th, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Vật chứng phát hiện, thu giữ: 04 (bốn) gói giấy nhỏ màu trắng có dòng kẻ, bên trong có chứa chất bột màu trắng (nghi là chất ma túy); 01 (một) gói giấy nhỏ màu trắng đỏ, bên trong có chứa chất bột màu trắng (nghi là chất ma túy); 5.800.000 đồng (năm triệu tám trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chưa qua giám định; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA LEAD màu Xanh - Nâu, biển kiểm soát 12D1- 266.xx, đã qua sử dụng.

Tại Bản Kết luận giám định số: 364/KL-KTHS ngày 14/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng bên trong các gói giấy được niêm phong trong phong bì dán kín có ghi chữ “QUẢ TANG HÀ VĂN D” và Chất bột màu trắng bên trong các gói giấy được niêm phong trong phong bì dán kín có ghi chữ “KHÁM XÉT HÀ VĂN D” gửi giám định đều là chất ma túy Heroine có tổng khối lượng 0,279 gam (đã trừ bì).

Tại Bản Kết luận giám định số: 417/KL-KTHS ngày 17/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Toàn bộ số tiền Việt Nam gồm 7.200.000 đồng (bảy triệu hai trăm nghìn đồng) niêm phong trong 02 (hai) phong bì gửi giám định đều là tiền thật.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Hà Văn D khai nhận: Hà Văn D bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 1990, sau đó ngừng sử dụng. Đến tháng 9 năm 2022 Hà Văn D sử dụng lại, khi có nhu cầu sử dụng ma túy, Hà Văn D thường đến khu vực thành phố L, tỉnh Lạng Sơn tìm mua ma túy của nhiều người không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Khoảng 21 giờ, ngày 10/10/2022, Hà Văn D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA LEAD, biển kiểm soát 12D1-266.xx đi đến khu G, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn tìm mua ma túy để sử dụng, thông qua một người đàn ông lái xe ôm, Hà Văn D không biết tên, tuổi, địa chỉ và hỏi tìm chỗ mua ma túy, người đàn ông này bảo “chờ ở đó, tí khác có người mang đến bán”. Sau đó người đàn ông đi được khoảng 03 phút thì có một người đàn ông lạ mặt đi đến, Hà Văn D hỏi mua ma túy Heroine thì người này trả lời có ma túy, Hà Văn D mua 1.000.000 đồng (một triệu đồng) được 10 (mười) gói ma túy Heroine. Sau khi mua được ma túy Hà Văn D mang về nhà cất giấu 05 (năm) gói ở dưới tủ bàn thờ trong phòng khách và 05 (năm) gói cất ở trong túi quần Hà

Văn D đang mặc. Đến 16 giờ 45 ngày 11/10/2022 khi Hà Văn D đang ở nhà thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra phát hiện, bắt quả tang.

Đối với người đàn ông làm nghề xe ôm nói với Hà Văn D chờ người bán ma túy đến và người đàn ông lạ mặt bán ma túy cho Hà Văn D ngày 10/10/2022 ở khu G, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ của hai người này, ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu nào khác để chứng minh, nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để xác minh làm rõ.

Tại bản Cáo trạng số 82/CT-VKS ngày 17/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hà Văn D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo xin Hội đồng xét xử trả lại số tiền cơ quan điều tra đã thu giữ, 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA LEAD màu Xanh - Nâu, biển kiểm soát: 12D1- 266xx.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hà Văn D và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hà Văn D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hà Văn D từ 01 (một) năm tù đến 02 (hai) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với bị cáo Hà Văn D.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 và điểm a, c khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy đã qua giám định còn lại là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và các vỏ bao gói (cũ) không còn giá trị sử dụng. Trả lại cho bị cáo Hà Văn D 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA LEAD màu Xanh - Nâu, biển kiểm soát: 12D1-266xx, số khung: 7910HZ092743, số máy: JF79E0656325, đã qua sử dụng; 01 (một) căn cước công dân có số 020068005061 là giấy tờ tùy thân của bị cáo; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, cũ đã qua sử dụng và số tiền 7.200.000 đồng (bảy triệu hai trăm nghìn đồng) tiền Việt Nam do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Về án phí: Bị cáo Hà Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy

định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo phù hợp với các chứng cứ khác và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa người chứng kiến ông Hà Văn Đại vắng mặt không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của người chứng kiến không ảnh hưởng đến việc xét xử vì trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của họ. Do đó, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt người chứng kiến theo quy định tại khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Hà Văn D, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, do đó có căn cứ xác định: Hồi 16 giờ 45 phút ngày 11/10/2022, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm túy, Công an huyện Cao Lộc, phối hợp với Công an xã Thụy Hùng làm nhiệm vụ tại Thôn Nh, xã Th, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, phát hiện bắt quả tang bị cáo Hà Văn D có hành vi tàng trữ trái phép 10 (mười) gói ma túy Heroine, có tổng khối lượng là 0,279 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân. Như vậy, hành vi của bị cáo Hà Văn D đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Hà Văn D thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng. Khi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, tuổi chịu trách nhiệm hình sự, do vậy bị cáo có đủ khả năng để nhận thức việc tàng trữ trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào đều là trái với quy định của pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội, hành vi đó cũng là nguyên nhân gây ra tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Để góp phần đấu tranh phòng và chống tội phạm, giữ vững an ninh trật tự, an toàn xã hội cần phải xử lý nghiêm để răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo ra trước Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn theo tội danh và điều khoản trong Bộ luật Hình sự như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[5] Để có căn cứ quyết định hình phạt đối với bị cáo, ngoài việc đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, qua đó ấn định mức hình phạt phù hợp đối với bị cáo.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hà Văn D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo Hà Văn D được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Về nhân thân: Bị cáo chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật.

[9] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo Hà Văn D ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ mới đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe đối với bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[10] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”. Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[11] Đối với người đàn ông làm nghề xe ôm nói với Hà Văn D chờ người ma túy đến và người đàn ông lạ mặt bán ma túy cho Hà Văn D ngày 10/10/2022 ở khu G, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ của hai người này, ngoài lời khai của bị cáo không còn tài liệu nào khác chứng minh, nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để xác minh làm rõ, do vậy Hội đồng xét xử không có căn cứ để xem xét.

[12] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thấy:

[13] Đối với 01 (một) phong bì ghi chữ “QUẢ TANG HÀ VĂN D” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng 0,119 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói (cũ); 01 (một) phong bì ghi chữ “KHÁM XÉT HÀ VĂN D” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng 0,129 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói (cũ); ma túy là chất cấm lưu hành, các vỏ bao gói không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[14] Đối với số tiền 7.200.000 đồng (bảy triệu hai trăm nghìn đồng) tiền Việt Nam thu của bị cáo Hà Văn D do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo Hà Văn D.

[15] Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA LEAD màu Xanh - Nâu, biển kiểm soát: 12D1-266xx, số khung: 7910HZ092743, số máy: JF79E0656325, đã qua sử dụng; là phương tiện đi lại của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, trả lại cho bị cáo Hà Văn D.

[16] Đối với 01 (một) căn cước công dân có số 020068005061 đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo, không liên quan đến tội phạm. Trả lại cho bị cáo Hà Văn D.

[17] Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, cũ đã qua sử dụng của bị cáo Hà Văn D không dùng vào việc phạm tội. Trả lại cho bị cáo Hà Văn D.

[18] Về án phí: Bị cáo Hà Văn D là người bị kết án nên phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định

tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[19] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[20] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Hà Văn D được quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1, 5 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ khoản 1 Điều 293 và các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Văn D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hà Văn D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 11/10/2022.

3. Hình phạt bổ sung: Phạt tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) đối với bị cáo Hà Văn D để nộp ngân sách nhà nước.

4. Về xử lý vật chứng:

4.1. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì ghi chữ “QUẢ TANG HÀ VĂN D” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng 0,119 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói (cũ); 01 (một) phong bì ghi chữ “KHÁM XÉT HÀ VĂN D” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng 0,129 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói (cũ).

4.2. Trả lại cho bị cáo Hà Văn D: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA LEAD màu Xanh-Nâu, biển kiểm soát: 12D1-266xx, số khung: 7910HZ092743,

số máy: JF79E0656325, đã qua sử dụng; 01 (một) căn cước công dân có số 020068005061; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, cũ đã qua sử dụng và số tiền 7.200.000 đồng (bảy triệu hai trăm nghìn đồng).

*(Các vật chứng trên được ghi chi tiết tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17 tháng 11 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn).*

**5. Về án phí:** Bị cáo Hà Văn D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách nhà nước.

**6. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Đội TH Công an H. Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS H. Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Đặng Thị Duyệt**